

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẢO LỘC  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HSST

Ngày: 09/03/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khắc Quảng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Hùng Khanh, bà Nguyễn Thị Hoài Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc** tham gia phiên tòa:  
Ông Đặng Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/TLST-HS, ngày 18 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1997; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Đường X, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963; trú tại Đường X, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 15/12/2020 cho đến nay (có mặt).

*Người làm chứng:* Anh Huỳnh Gia Y, sinh năm 1996; trú tại: Số 71 đường P, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 13 giờ 15 phút ngày 15/12/2020, tại Nhà nghỉ B, địa chỉ: 70A đường H, Phường H, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan điều tra Công an thành phố B phối hợp với Công an Phường H bắt quả tang Nguyễn Quốc T đang cầm trên tay 01 gói nylon màu trắng, kích thước 5,5cm x 9,5cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan điều tra đã lập biên bản thu giữ và niêm phong gói ma túy trên vào một bì thư (ký hiệu M1). Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quốc T.

Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo T, tại địa chỉ: 63 Đường X, phường B, thành phố B, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 gói nylon màu trắng có rãnh khếp kín, kích thước 03cm x 3,5cm; bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, bị cáo để trong ngăn kéo bàn trang điểm phòng ngủ. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản thu giữ và niêm phong gói ma túy trên vào một bì thư (ký hiệu M2).

Quá trình điều tra Nguyễn Quốc T khai nhận: Gói ma túy cất giấu tại nơi ở do bị cáo T mua vào ngày 08/12/2020 của một người đàn ông tên A (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng, tại giao lộ giữa đường C với đường tránh phía Nam, thuộc địa phận phường L, thành phố B. Sau khi mua, T mang về sử dụng một ít, còn lại cất giấu vào ngăn kéo bàn trang điểm. Gói ma túy thu tại Nhà nghỉ B, do bị cáo T mua vào ngày 15/12/2020 cũng của người đàn ông tên A với giá 2.000.000 đồng, tại giao lộ giữa đường C với đường tránh phía Nam, thuộc phường L, thành phố B. Sau khi mua, T cất giấu vào túi áo khoác đang mặc trên người rồi nhờ Y chở đến Nhà nghỉ B để sử dụng thì bị bắt.

Theo kết luận giám định ngày 22/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng thì mẫu tinh thể đựng trong gói nylon ký hiệu M1 là ma túy, khối lượng 9,9093gram, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể đựng trong gói nylon ký hiệu M2 là ma túy, khối lượng 0,3489gram, loại Methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy bị cáo T tàng trữ trái phép là 10,2582 gram, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSBL, ngày 18 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 06 năm đến 07 năm tù. Xét bị cáo T không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

Bị cáo T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 15/12/2020, tại địa bàn Phường H và phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã bắt quả tang Nguyễn Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy có khối lượng 10,2582 gam, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng trong quyết định truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Bị cáo T là người có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật và nguy hiểm cho xã hội nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi trên không những xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trong vụ án này còn có đối tượng tên A, là người đã bán ma túy cho bị cáo T. Tuy nhiên, do bị cáo T khai thông tin về đối tượng A chưa đầy đủ nên Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này, vì vậy cần tách ra khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 phong bì tang vật niêm phong số 2148/2020-PC09, xét đây là tang vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quốc T thì trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo T không có nghề nghiệp, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc T 07 (Bấy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong số 2148/2020-PC09; trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quốc T.

*(Tang vật ghi nhận theo biên bản giao nhận ngày 22/02/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Khắc Quảng**